

# ÔN TẬP VÀ KIỂM TRA PHẦN TIẾNG VIỆT

## I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS nắm vững những nội dung về từ vựng và ngữ pháp tiếng Việt đã học ở học kì I.

## II – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

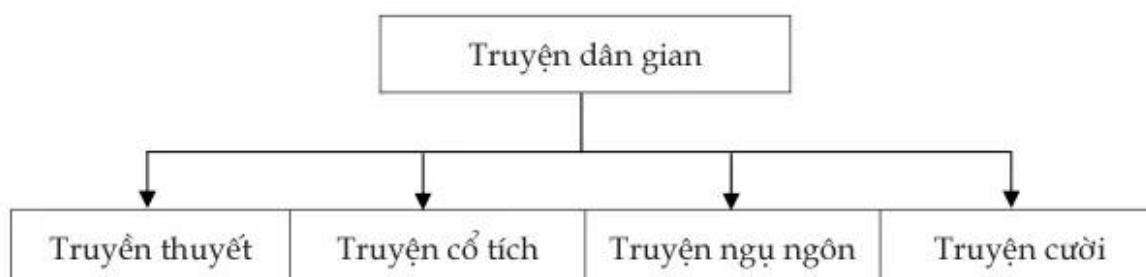
1. GV hướng dẫn HS ôn tập lần lượt từng phần (*Từ vựng, Ngữ pháp*). Ở mỗi phần, ôn lí thuyết trước, giải bài tập sau. Các bài tập được giải theo thứ tự trong SGK.

2. Về cách tổ chức hoạt động, GV nên để HS làm việc độc lập, sau đó trình bày kết quả trước lớp.

### III – GỢI Ý GIẢI BÀI TẬP

#### 1. Từ vựng

a) Kết quả của việc điền từ ngữ vào ô trống như sau :



Những từ ngữ có nghĩa hẹp trong sơ đồ trên có thể giải thích như sau :

*Truyện thuyết*: Truyện dân gian về các nhân vật và sự kiện lịch sử xa xưa, có nhiều yếu tố thần kì.

*Truyện cổ tích* : Truyện dân gian kể về cuộc đời, số phận của một số kiểu nhân vật quen thuộc (người mồ côi, người mang lốt xấu xí, người em, người dũng sĩ,...), có nhiều chi tiết tưởng tượng kì ảo.

*Truyện ngụ ngôn* : Truyện dân gian mượn chuyện về loài vật, đồ vật hoặc về chính con người để nói bóng gió chuyện con người.

*Truyện cười* : Truyện dân gian dùng hình thức gây cười để mua vui hoặc phê phán, đả kích.

Từ ngữ chung trong phần giải thích nghĩa của những từ ngữ trên là *truyện dân gian*, tức là từ ngữ có nghĩa rộng hơn (cấp độ khái quát cao hơn). Từ đó lưu ý HS : khi giải thích nghĩa của những từ ngữ có nghĩa hẹp hơn so với một từ ngữ khác, ta thường phải xác định được từ ngữ có nghĩa rộng hơn (cấp độ khái quát cao hơn).

b) Mẫu :

*Tiếng đồn cha mẹ em hiền*  
*Cấn cơm không vỡ, cấn tiền vỡ đôi.* (nói quá)

c) Mẫu :

*Hà Nội bây giờ không còn tiếng chuông tàu điện leng keng.* (*leng keng* : từ tượng thanh)

## 2. Ngữ pháp

a) Mẫu :

*Cuốn sách này mà chỉ 20 000 đồng à ?*

b) Câu đầu tiên của đoạn trích là câu ghép. Có thể tách câu ghép này thành ba câu đơn. Nhưng khi tách thành ba câu đơn thì mối liên hệ, sự liên tục của ba sự việc dường như không được thể hiện rõ bằng khi gộp thành ba vế của câu ghép.

c) Đoạn trích gồm ba câu. Câu thứ nhất và câu thứ ba là câu ghép.

Trong cả hai câu ghép, các vế câu đều được nối với nhau bằng quan hệ từ (*cũng như, bởi vì*).

## IV – GỢI Ý LÀM ĐỀ KIỂM TRA

### 1. Cơ cấu nội dung bài kiểm tra

Bài kiểm tra phần Tiếng Việt gồm hai phần : lí thuyết và bài tập. Phần lí thuyết chỉ nên chọn khoảng hai trong số những nội dung đã ôn tập ở tiết trước để kiểm tra. Phần bài tập cần chú ý dạng bài tập vận dụng kiến thức đã học để phát triển kĩ năng giao tiếp, đặc biệt là kĩ năng viết và đọc hiểu văn bản.

Phần lí thuyết và bài tập có thể được gộp vào trong từng câu của đề thi.

### 2. Một số câu hỏi và bài tập tham khảo

1. Thế nào là từ ngữ có nghĩa rộng và từ ngữ có nghĩa hẹp ? Nếu không xét một từ ngữ nào đó trong quan hệ với từ ngữ khác thì có thể xác định từ ngữ đó có nghĩa rộng hay hẹp được không ? Xét về điểm này thì khái niệm "từ ngữ có nghĩa rộng hay hẹp" giống với những khái niệm nào trong các khái niệm sau đây : từ ngữ đồng nghĩa, từ ngữ trái nghĩa, từ ngữ đa nghĩa ?

2. Trường từ vựng là gì ? Có thể xếp *gà, vịt...* vào trường từ vựng "gia cầm". Nếu xếp *gà, vịt, trâu bò...* vào cùng một trường từ vựng thì có được không ? Vì sao ?

3. Cho biết sự khác nhau giữa từ tượng hình và từ tượng thanh. Viết một đoạn văn ngắn có sử dụng cả hai loại từ này.

4. GV tìm một đoạn trích ngắn trong tác phẩm văn học và yêu cầu HS phát hiện từ tượng hình, từ tượng thanh và phân tích tác dụng của việc dùng những từ này.

5. Nói quá, nói giảm nói tránh là gì ? Cho biết tác dụng của những biện pháp tu từ này. Viết một đoạn văn ngắn có sử dụng các biện pháp nói quá, nói giảm nói tránh.

6. GV tìm một đoạn trích ngắn trong tác phẩm văn học và yêu cầu HS phát hiện biện pháp tu từ nói quá và (hoặc) nói giảm nói tránh trong đoạn trích và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ đã dùng.

7. Trình bày sự giống nhau và khác nhau giữa từ ngữ địa phương và biệt ngữ xã hội.

8. Viết một đoạn văn ngắn có sử dụng cả trợ từ, thán từ và tình thái từ.

9. Viết một đoạn văn ngắn có sử dụng ít nhất là ba câu ghép.

10. Viết một đoạn văn có sử dụng các loại dấu câu đã được học từ lớp 6 đến lớp 8.